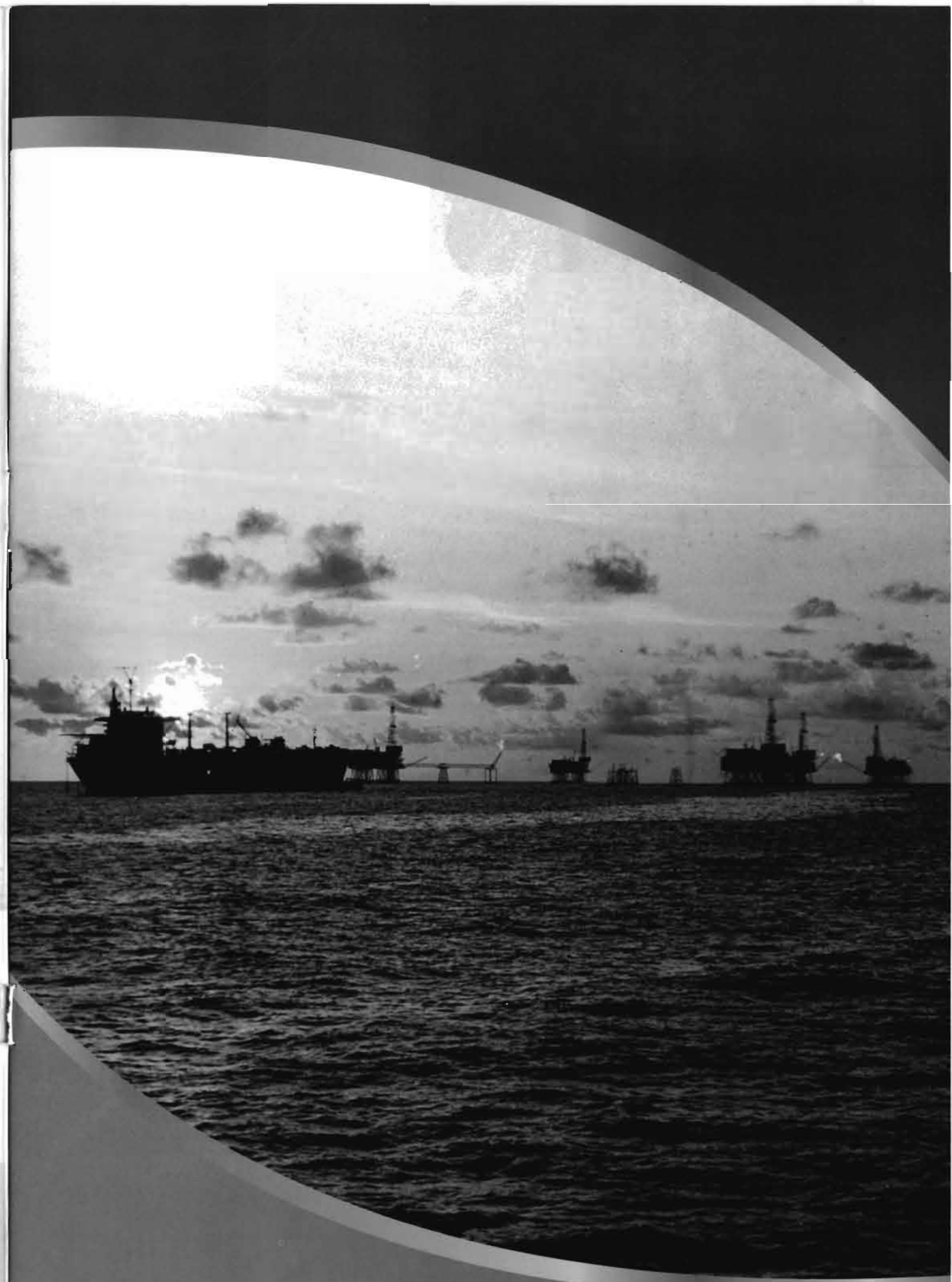




VIETSOVPETRO



V I E T S O V P E T R O





Xí nghiệp liên doanh dầu khí Vietsovpetro được thành lập theo hiệp định ký giữa Chính phủ CHXHCN Việt Nam và CHLB Xô Viết ngày 19/06/1981 và hiệp định sửa đổi ký ngày 16/07/1991.

The Company was incorporated in Vietnam as a joint venture company based on the bilateral Government Agreement signed between S.R Vietnam's Government and Soviet Union's Government dated June 19, 1981 and the amended agreement dated July 16, 1991.

Ngày 27/05/1993, Chính phủ Liên Bang Nga chính thức thừa kế CHLB Xô Viết tham gia liên doanh Vietsovpetro. Điều lệ của XNLD đã được Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và Đầu tư nay là Bộ kế hoạch và Đầu tư ("MPI") chứng nhận ngày 16/6/1993.

Các đại diện của chính phủ hai nước tham gia liên doanh bao gồm:

Tổng Công ty Dầu Khí Việt Nam.

Liên đoàn kinh tế đối ngoại Liên bang Nga (Zarubezhneft).

Tổng vốn pháp định của XNLD là 1.5 tỷ Đô là Mỹ, trong đó mỗi bên liên doanh góp 50%. Thời hạn hoạt động của liên doanh là 20 năm tính từ ngày 1/1/1991.

Theo Hiệp định của hai Chính phủ, hoạt động của XNLD bao gồm:

Nghiên cứu khoa học.
Khảo sát, thiết kế, thăm dò địa chất, thiết kế khai thác mỏ có triển vọng.
Khai thác dầu và khí, thu gom xử lý dầu khí và khí condensate.
Thực hiện các dịch vụ cho các tổ chức Việt nam và quốc tế.

On May 27, 1993, Federation of Russia officially inherited Soviet Union to join the Company. The Company's Charter was approved by State Committee of Cooperation and investment (now known as Ministry of Planning and Investment - "MPI") on June 6, 1993.

Representatives of the two Governments managing the Company are as follows:

Vietnam Oil and Gas Corporation - PetroVietnam

Russian foreign economic company (Zarubezhneft)

Total legal capital of the Company is USD 1.5 billion each party contributed 50%. The Company's duration is 20 years from January 01, 1991.

In accordance with the Agreement, the Company's activities includes:

Scientific studies.
Investigation and design, geological research and planning for exploitation of potential field.
Exploitation of crude oil and gas, collection and processing oil, associated gas and condensate.
Providing services to other entities at home and overseas.



Trụ sở chính XNLD Vietsovpetro.
Vietsovpetro's head office.



Mỏ Bạch Hổ
White Tiger field



Thủ tướng Phan Văn Khải gắn Huy chương Anh hùng Lao động cho tập thể lao động quốc tế Vietsovpetro nhân dịp khai thác tấn dầu thứ 50 triệu.
Prime Minister Phan Van Khai awarded J/V Vietsovpetro medal "Labor Hero" on the occasion of the 50 millionth ton of crude oil production.



Phó Thủ tướng Pham Gia Khiem gắn Huy chương Anh hùng Lao động cho tập thể lao động quốc tế Vietsovpetro nhân dịp khai thác tấn dầu thứ 100 triệu.
Deputy Prime Minister Pham Gia Khiem awarded J/V Vietsovpetro medal "Labor Hero" on the occasion of the 100 millionth ton of crude oil production.

MỐI QUAN HỆ TỔ CHỨC SẢN XUẤT - QUẢN LÝ TRONG XÍ NGHIỆP LIÊN DOANH VIETSOVPETRO



TRẦN LÊ ĐÔNG
TỔNG GIÁM ĐỐC
General Manager

Tổng giám đốc thực hiện lãnh đạo chung về hoạt động sản xuất - kinh tế toàn bộ XNLD, trực tiếp lãnh đạo các phòng.

The general Director: responsible for the management of all economic and production activities in Vietsovpetro, with direct supervision of all Dept.



JUKOV B.A.
P.TỔNG GIÁM ĐỐC THỨ I
First Deputy General Director

Phó tổng giám đốc thứ I cùng tổng giám đốc thực hiện lãnh đạo chung về sản xuất - kinh tế XNLD. Trực tiếp lãnh đạo đơn vị:

- Văn phòng.
- Phòng Tài chính - Kế toán.
- Phòng Kinh tế - Kế hoạch.
- Phòng Cán bộ.
- Phòng Lao động - Tiền lương.
- Phòng Luật.
- Phòng máy tính.
- Viện nghiên cứu & thiết kế dầu khí biển.

The 1st Deputy General Director together with the General Director responsible for the all round management of all economic and production activities in Vietsovpetro. With direct supervision of

- Administration Dept.
- Finance - Accounting Dept.
- Economic - Planning Dept.
- Personnel Dept.
- Labour and Wage Dept.
- Law Dept.
- Computer Dept.
- Science research & Design institute.



NGUYỄN VĂN TUYỂN
BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
P.TỔNG GIÁM ĐỐC KHOAN & ĐỊA VẬT LÝ GIẾNG KHOAN
Deputy General Director on Drilling and Field Geophysics

Phó tổng giám đốc khoan thực hiện lãnh đạo và chịu trách nhiệm về công tác khoan, sửa chữa giếng và địa vật lý giếng khoan, trực tiếp lãnh đạo các phòng và đơn vị:

- Phòng Khoan & Sửa chữa giếng.
- Xí nghiệp Khoan & Sửa chữa giếng.
- Xí nghiệp Địa vật lý giếng khoan.
- Ban thông tin.

The Deputy General Director on Drilling: responsible for management of drilling operations; with direct supervision of:

- Drilling well repairs Dept.
- Drilling well repairs Division.
- Field geophysics service Division.
- Communication service Division.



NGUYỄN THÚC KHÁNG
CHÁNH KỸ SƯ
Chief Engineer

Chánh kỹ sư thực hiện lãnh đạo và chịu trách nhiệm về bảo đảm kỹ thuật công trình, trực tiếp lãnh đạo phòng và các đơn vị:

- Phòng Kỹ thuật khai thác.
- Phòng Cơ điện & Tự động hóa.
- Phòng Bảo hộ lao động & Kỹ thuật an toàn.
- Trung tâm điều độ sản xuất.
- Xí nghiệp khai thác và vận chuyển dầu khí.
- Xí nghiệp sửa chữa thiết bị cơ điện.
- Ban an toàn và bảo vệ môi trường.
- Ban thông tin kỹ thuật.
- Trường kỹ thuật nghiệp vụ.
- Xí nghiệp quản lý và khai thác công trình khí.

The Chief Engineer: responsible for the management and technical requirements for structures, production planning, technology improvement, with direct supervision of

- Production Dept.
- Mechanical - Electricity & Automatic Dept.
- Safety and Environmental protection Dept.
- Production Control Centre.
- Oil and Gas production and Transport Division.
- Mechanical-Electric Repair Division.
- Safety & Environmental Protection Centre.
- Communication Division.
- Personnel Training Centre.
- Gas Facility Management Division.

VIETSOVPETRO'S ORGANIZATION AND MANAGEMENT



DƯƠNG QUỐC HÀ
P.TỔNG GIÁM ĐỐC THƯƠNG MẠI
Deputy General Director on Commerce

Phó tổng giám đốc thương mại thực hiện lãnh đạo toàn bộ công tác đàm phán, hợp đồng; trực tiếp lãnh đạo các phòng và đơn vị:

- Phòng Thương mại và Dịch vụ.
- Phòng Hợp đồng kinh tế.
- Phòng Quản lý bảo hiểm và rủi ro.
- Xí nghiệp Dịch vụ và đồng bộ thiết bị (phần nhập khẩu và khiếu nại).

The Deputy General Director on Commerce: responsible for management of all negotiation and commercial business; with direct supervision of:

- Commercial Dept.
- Economic Contract Dept.
- Insurance and Risk Control Dept.
- Material and Equipment integration Service Division (the import and Claims).



TRẦN VĂN HỒI
P.TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỊA CHẤT
Deputy General Director on Geology

Phó tổng giám đốc địa chất thực hiện lãnh đạo và chịu trách nhiệm về công tác tìm kiếm thăm dò, xử lý mỏ, trực tiếp lãnh đạo các phòng và đơn vị:

- Phòng địa chất và xử lý mỏ.
- Bộ phận địa chất của các đơn vị.
- Trường Kỹ thuật nghiệp vụ.

The Deputy General Director on Geology: responsible for the management of field exploration, appraisal and reservoir processing activities with direct supervision of

- Geology and field Development Dept.
- Geological Teams in other Division.
- Personnel Training Centre.



NGUYỄN HỮU TUYỂN
P.TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ XÂY DỰNG CƠ BẢN
Deputy General Director on Basic Construct

Phó tổng giám đốc về xây dựng cơ bản lãnh đạo công tác xây dựng cơ bản, khảo sát, sửa chữa các công trình, trực tiếp lãnh đạo các phòng và đơn vị:

- Phòng Xây dựng cơ bản.
- Phòng Khảo sát, Sửa chữa và Cung cấp các công trình biển.
- Xí nghiệp Xây lắp các công trình dầu khí.

Leaders of civil department in survey and repair of the projects, managing the Departments:

- Civil Department.
- Survey, Repair and Sea project supplies.
- Petro Projects Construction Division.



BOGACHEV A.N.
P.TỔNG GIÁM ĐỐC VẬT TƯ
Deputy General Director on Logistics

Phó tổng giám đốc vật tư thực hiện lãnh đạo và chịu trách nhiệm toàn bộ công tác cung ứng thiết bị vật tư, trực tiếp lãnh đạo các phòng và đơn vị:

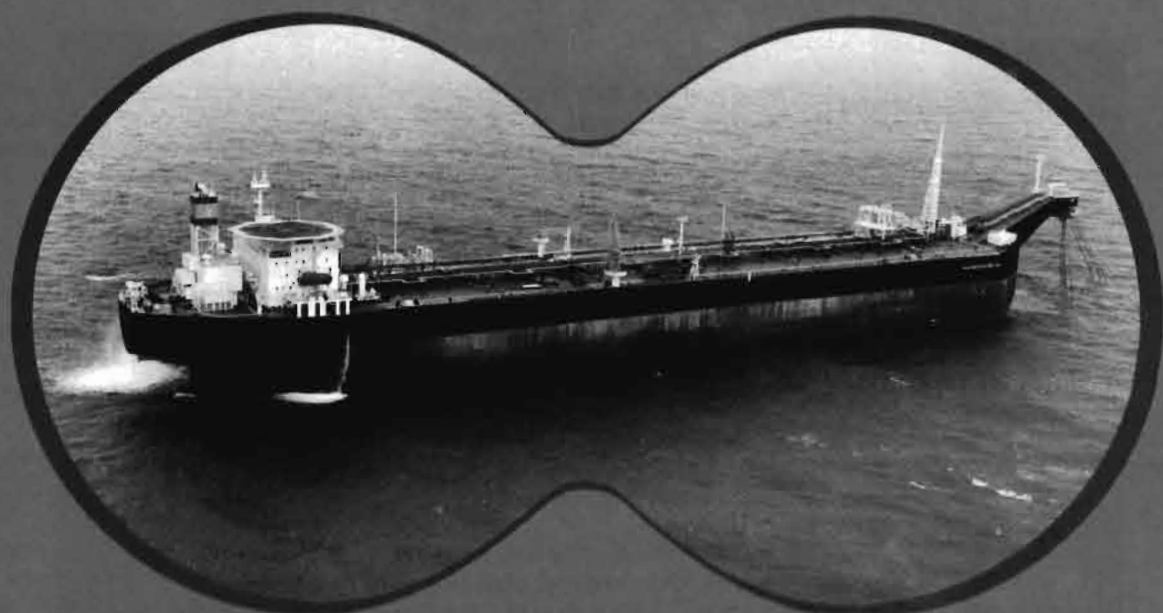
- Phòng Vật tư.
- Phòng Tàu thuyền và Vận tải ô tô.
- Xí nghiệp Vận tải biển và Công tác lặn.
- Xí nghiệp Dịch vụ cảng và Cung ứng vật tư.
- Xí nghiệp Vận tải ô tô.

The Deputy General Director on Logistics: responsible for the management of all material and equipment supply; with direct supervision of

- Logistics dept.
- Dept. For Automobile Transport, Vessels and Oil Tankers.
- Marine Transport and Diving Service Division.
- Material and Port Service Division.
- Automobile Transport Division.

NHỮNG KẾT QUẢ KHAI THÁC DẦU KHÍ

ACHIEVEMENTS IN OIL AND GAS PRODUCTION



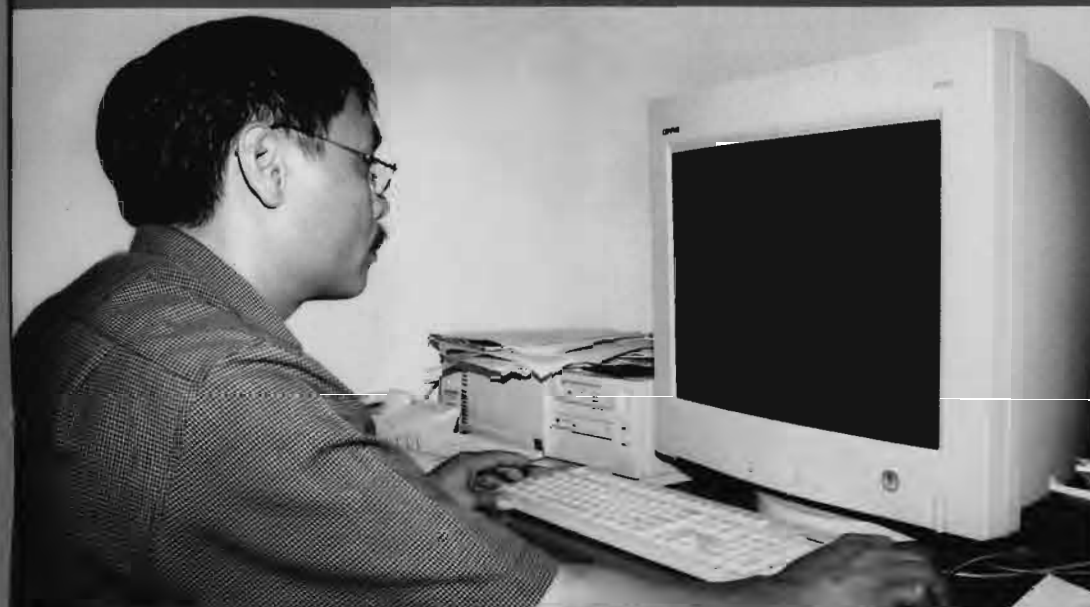
DẦU THÔ (CRUDE OIL) 1986 - 2002
115 Triệu Tấn (Million Tons)

KHÍ - GAS 1996 - 2002
8,887 Tỷ m³ (Billion m³)



VIỆN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC & THIẾT KẾ

SCIENCE RESEARCH & DESIGN INSTITUTE



Viện là đơn vị tổ chức nghiên cứu khoa học ứng dụng và thiết kế trực tiếp phục vụ kế hoạch sản xuất ngắn hạn và trung hạn của XNLD VIETSOVPETRO. Viện có đội ngũ cán bộ khoa học Việt Nam và Nga giàu kinh nghiệm trong các lĩnh vực: địa chất dầu khí, nén khí duy trì áp suất vỉa, đánh giá và tính trữ lượng các mỏ dầu khí. Viện có hệ thống các phòng thí nghiệm được trang bị hiện đại, phục vụ phân tích dầu khí, dung dịch và phụ gia khoan, xây dựng mô hình... Đặc biệt, Viện đã thí nghiệm thành công các chế độ bơm ép nước vỉa và ứng dụng có hiệu quả trong khai thác dầu tầng móng mỏ Bạch Hổ.

The Institute conducts applicable science research and works out designs that serve Vietsovpetro's short-term and medium-term operation plans. There are in this institute Vietnamese and Russian scientists with expertise and experience in petroleum geology, design of offshore structures and facilities, offshore exploration and production oil-wells, water injection, gas lift, appraisal and evaluation of oil and gas reserves. Modern equipment and instruments have, so far, facilities reservoir modeling, simulations, analyses of oil, gas, drilling fluids & additives, etc...

Particularly, different water injection regimes have been studied, successfully tested and effectively applied into production in the basement of White Tiger field.



HUÂN CHƯƠNG
LAO ĐỘNG HẠNG BA
THE THIRD GRADE
LABOR ORDER





**HUÂN CHƯƠNG
LAO ĐỘNG HẠNG NHẤT**
THE FIRST GRADE
LABOR ORDER

XÍ NGHIỆP KHAI THÁC DẦU KHÍ OIL & GAS PRODUCTION & TRANSPORT DIVISION



Xí nghiệp có nhiệm vụ khai thác, xử lý, vận chuyển dầu thô từ các trạm rót dầu không bến để xuất khẩu; bơm ép nước duy trì áp suất vỉa; thu gom và xử lý khí đồng hành. Xí nghiệp quản lý 12 giàn khai thác cố định, 9 giàn nhẹ, các giàn công nghệ trung tâm, 4 trạm rót dầu không bến, bơm ép nước, nén khí và 250 km đường dẫn khí.

This division undertakes production, treatment of crude oil and transporting it from different platforms to Floating Storage Oil Tanker (FSO) to be exported, Water injection for reservoir-pres-sure maintenance, gathering and treatment of associated gas, Vietsovpetro's 12 fixed and 9 satellite platforms, the central processing platforms, water injection and gas compression platform, 4 floating storage oil tankers and 250 km of oil & gas pipelines are under this division's supervision.



**HUÂN CHƯƠNG
LAO ĐỘNG HẠNG BA**
THE THIRD GRADE
LABOR ORDER

XÍ NGHIỆP KHOAN DẦU KHÍ BIỂN VÀ SỬA CHỮA GIẾNG KHOAN DRILLING SERVICE DIVISION



Xí nghiệp khoan và sửa chữa giếng có 10 đội khoan và 2 giàn khoan tự nâng đảm bảo thực hiện nhiệm vụ khoan thăm dò, khoan khai thác và sửa chữa giếng cho XNLD. Ngoài ra, Xí nghiệp còn cung cấp các dịch vụ trọn gói như thiết kế các giếng khoan thăm dò khai thác dầu khí ở biển và đất liền, thi công các giếng khoan; sửa chữa các giếng khoan dầu, sửa chữa bảo dưỡng các máy khoan và nhiều dịch vụ liên quan khác.

Drilling service division has 10 drilling teams and 2 rigs up to fulfil drilling task in the phase of exploitation and production as well as repairing oil wells. In addition, the division also carries out such package contracts as designs of inland and offshore oil and gas wells for exploration and production, wells drilling, work-overs of wells, repairing and maintenance of drilling and turning machines, and many other related services.

XÍ NGHIỆP XÂY LẮP CÁC CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN OFFSHORE CONSTRUCTION DIVISION



HUÂN CHƯƠNG
LAO ĐỘNG HẠNG HAI
THE SECOND GRADE
LABOR ORDER



Xí nghiệp có nhiệm vụ chế tạo, vận chuyển, lắp đặt, hiệu chỉnh, khảo sát, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình dầu khí biển. Cơ sở vật chất kỹ thuật của đơn vị có thể chế tạo mỗi năm 4 vạn tấn kết cấu kim loại cho các công trình dầu khí biển, đạt tiêu chuẩn quốc tế. Xí nghiệp có khả năng thi công các công trình cầu cảng, nhà máy bằng kim loại với chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc tế.

This division has assumed responsibility for fabrication, transportation, commissioning, survey, maintenance and repair of offshore facilities. The material and logistics base can support annual manufacture of 40,000 tons of metal structures for offshore petroleum facilities with international standards. The division is capable of constructing internationally qualified port quays and factories with metal structures.



XÍ NGHIỆP VẬN TẢI BIỂN VÀ CÔNG TÁC LẶN MARINE TRANSPORT AND DIVING SERVICE DIVISION

Đây là đơn vị vận tải chuyên ngành, có đội tàu hiện đại vào bậc nhất Việt Nam, có đăng cấp quốc tế với công suất 97.000 CV gồm:

- 03 tàu cầu có suất nâng từ 600-1.200 tấn
- 09 tàu dịch vụ có công suất từ 4.800 VC đến 13.000 CV
- 01 tàu cứu hỏa có công suất 3.000 m³ nước, dung dịch/giờ
- 03 tàu phục vụ lặn

Đội ngũ cán bộ quản lý và kỹ thuật giàu kinh nghiệm, đội ngũ thợ lặn có chứng chỉ quốc tế

Chuyên:

- + Phục vụ xây dựng các giàn khoan dầu khí, các công trình biển, các đường ống ngầm dưới đáy biển
- + Xếp, dỡ các cấu kiện kim loại có trọng lượng lớn đến 1.200 tấn
- + Lai dắt, định vị các phương tiện nổi
- + Cung cấp nhiên liệu, vật tư, nước cho các công trình biển, các phương tiện nổi
- + Trục cứu hộ, cứu hỏa
- + thực hiện công tác khảo sát lắp đặt, sửa chữa các công trình ngầm đến độ sâu 150m³ nước

This is a professional transport organization. Its fleet of vessels ranks among the first ones in Vietnam with total capacity of 97.000 HP, including:

- 03 crane vessels with lifting capacity from 600 tons to 1.200 tons
- 09 supply vessels with capacity from 4.800 HP to 13.000 HP
- 01 fire fighting vessels with pumping capacity of 3.000m³ (water or fluid)/hour-03 diving support vessels

The management team and the technical specialist are highly experienced. The divers have been granted international certificates. The division is specialized in

- + Supplying services and supports to construction of drilling platforms, other offshore facilities and submersible pipelines
- + Loading and unloading heavy metal structures up to 1.200 tons
- + Tuging and locating floating facilities
- + Supplying fuels, material, water... to offshore facilities
- + Supplying salvage and fire fighting service
- + Carrying out surveys, assembling and repair submersible installations at water depth up to 150m³.



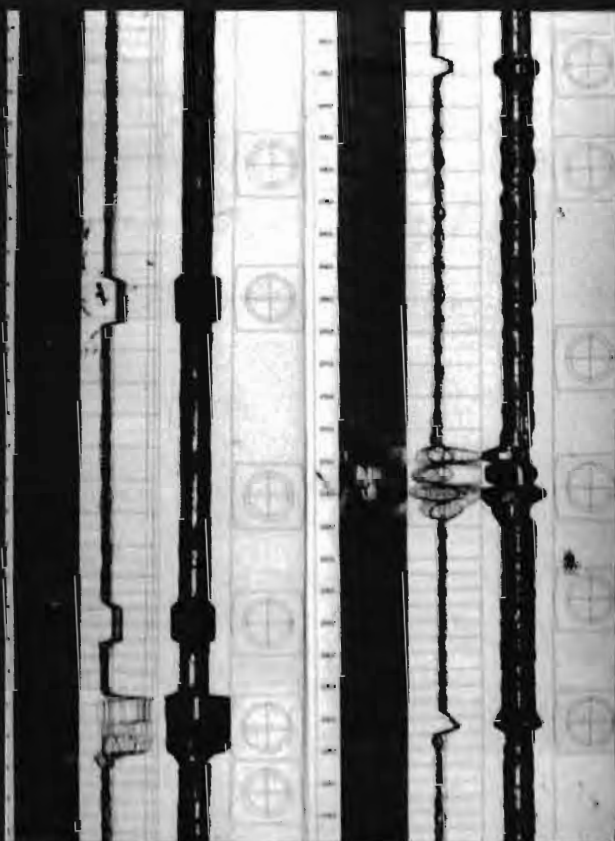


XÍ NGHIỆP LIÊN DOANH "VIETSOVPETRO" - JOINT VENTURE "VIETSOVPETRO"

XÍ NGHIỆP ĐỊA VẬT LÝ GIẾNG KHOAN LOGGING & TESTING DIVISION

Thời gian qua, xí nghiệp đổi mới thiết bị công nghệ, nâng cao chất lượng từ khâu thu thập, xử lý, phân tích tài liệu. Xí nghiệp địa vật lý giếng khoan có khả năng dịch vụ cho các hoạt động trên thềm lục địa Việt Nam những lĩnh vực như: thu, xử lý, phân tích tài liệu địa vật lý giếng khoan trong thăm dò, khai thác dầu khí, xác định độ rỗng, độ thấm, thành phần đất đá, hàm lượng chứa dầu, độ sâu vỉa sản phẩm, tham gia đánh giá trữ lượng dầu khí.

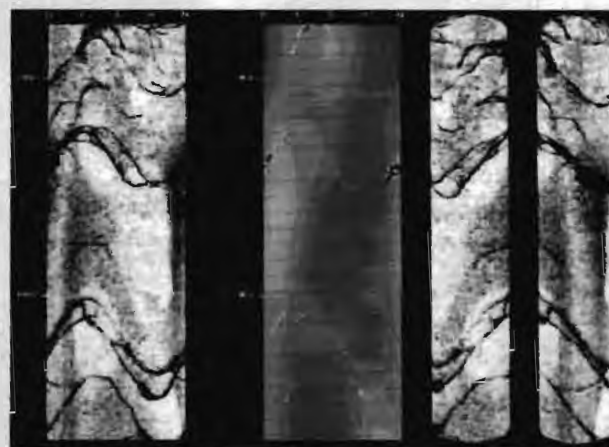
Over the last few years, the division has upgraded and updated their technologies and facilities, improved the quality of data collection, interpretation and analysis applied almost all modern logging methods. The division is qualified to supply other petroleum companies operating on the Vietnamese continental shelf such services as: recording/collection, interpretation and analyses of logging data required, for oil and gas exploratory drilling and production, defining porosity, permeability, rock composition, oil content, production intervals, and evaluation, of oil reserves.



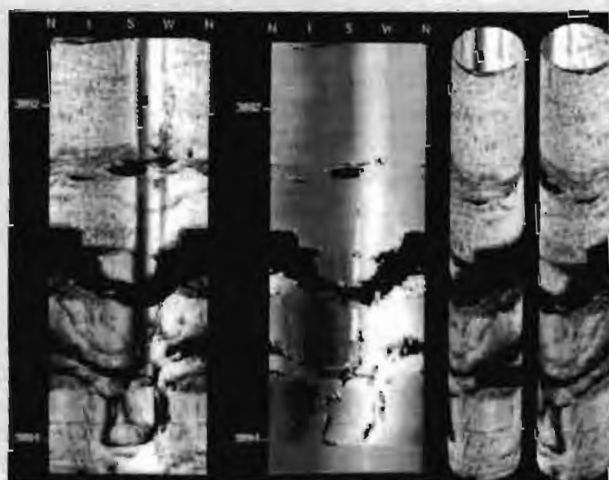
Khảo sát trạng thái ống chống giếng khoan bằng thiết bị đường kính 60 xăng



HUÂN CHƯƠNG
LAO ĐỘNG HẠNG BA
THE THIRD GRADE
LABOR ORDER



Khe nứt bị lấp kín



Khe nứt mở



XÍ NGHIỆP LIÊN DOANH "VIETSOVPETRO" - JOINT VENTURE "VIETSOVPETRO"

XÍ NGHIỆP DỊCH VỤ CẢNG VÀ CUNG ỨNG VẬT TƯ MATERIAL AND SPORT SERVICE DIVISION



* Cơ sở vật chất kỹ thuật:

- Cảng dầu khí chuyên dùng lớn nhất Việt Nam, có 09 bến cảng, tổng chiều dài 1.310m trong đó có cầu cảng trọng tải 10.000 tấn.
 - Cảng được trang bị hiện thống hiện đại dùng cho bốc xếp hàng hóa, vật tư chuyên dùng.
 - Hệ thống kho kín với diện tích gần 20.000m², năng lực chứa 38.000 tấn/năm. Hệ thống bãi cảng gần 60.000m², năng lực hàng hóa thông qua hơn 12.000 tấn/năm. Cả hai hệ thống đang được cải tạo, nâng cấp đạt tiêu chuẩn quốc tế.
 - Hệ thống bơm hóa phẩm rời xuống tàu có 03 xilo, công suất bơm đạt 120 tấn/ca.
 - Hệ thống cung cấp nước ngọt có 02 bể chứa 3.000m³, đảm bảo cung cấp nước với công suất 1.000m³/ngày cho tất cả cầu tàu, bến cảng.
- Các loại dịch vụ: đang dịch vụ cho bản thân XNLD VIETSOVPETRO và bên ngoài.
- + Dịch vụ cầu cảng.
 - + Dịch vụ bốc xếp hàng hóa và cho thuê nhân lực bốc xếp.
 - + Cung cấp nước ngọt.
 - + Cân ô tô.
 - + Cho thuê kho bãi.

* Infrastructure and Logistics Base:

- Vietsovpetro's petroleum port is the largest dedicated port in Vietnam, with 09 wharves, totally 1.310m long, including a quay for 10.000 tons deadweight vessels.
 - Modern equipment facilitates handling the loading and unloading of specialized cargoes and materials.
 - Nearly 20.000m² warehouses with storage capacity of 38.000 tons/years and 60.000m² open storage with capacity of 12.000 tons/year. Both these two systems have been upgraded to international standard level.
 - The 03 bunker chemical pumping system with capacity of 120tons/work shift.
 - Water supply system with two 3.000m³ pools, capable of supplying 1.000m³/day to different port and quays.
- Different types of services being supplied to Vietsovpetro and to other companies:
- + Vessel landing.
 - + Cargo loading and unloading.
 - + Water supply.
 - + Automobile weighing.
 - + Renting of warehouses and open storage.

DIVISION SERVICE INTEGRATION EQUIPMENT AND MATERIAL

XÍ NGHIỆP SỬA CHỮA CƠ ĐIỆN MECHANICAL AND ELECTRIC EQUIPMENT REPAIR DIVISION



MECHANICAL AND ELECTRIC EQUIPMENT REPAIR DIVISION

Bảo đảm toàn bộ công tác vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị điện cơ trên các công trình biển và trên bờ. Xí nghiệp được trang bị các máy động lực, tiện, cắt gọt hiện đại bảo đảm gia công chế tạo các chi tiết phụ tùng máy móc phục vụ sửa chữa, bảo dưỡng các máy móc thiết bị khoan, khai thác dầu khí trên các công trình biển.

The division undertakes, operation, repair and maintenance of all mechanical and electric equipment of Vietsovpetro's inland and offshore facilities. Its modern dynamic, turning and cutting machinery facilitates the prefabrication and manufacture of parts for repair and maintenance purposes.



TRUNG TÂM AN TOÀN VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SAFETY AND ENVIRONMENTAL PROTECTION DIVISION



SAFETY AND ENVIRONMENTAL PROTECTION DIVISION

Ban có nhiệm vụ phòng ngừa mọi tai nạn cho người và thiết bị khai thác dầu khí, bảo đảm kỹ thuật an toàn cho giếng khoan thăm dò, khai thác vận chuyển và xử lý dầu, khí, an toàn cho các công trình dầu khí ở biển, trên bờ. Ban có lực lượng cán bộ, chiến sĩ có nhiều kinh nghiệm trong chống phun trào dầu khí, xử lý tràn dầu, phòng chữa cháy ở các công trình biển và đất liền, được trang bị những phương tiện kỹ thuật đạt tiêu chuẩn quốc tế. Ban thường xuyên thực hiện kiểm tra việc tuân thủ nghiêm ngặt qui chế bảo vệ môi trường trong vùng khai thác dầu khí cũng như trên bờ.

Ban sẵn sàng dịch vụ cho các công ty khai thác và các cơ sở sản xuất khác có nhu cầu an toàn và bảo vệ môi trường.

The division is committed to protecting Vietsovpetro's personnel, equipment and facilities from potential risks, ensuring safety for all operations, from exploration, production to treatment, transport of oil and gas, for onshore and offshore facilities. The staffs are experienced in oil and gas blowout prevention oil spill recovery, fire Prevention and fire fighting. Equipment is of international standards. Regulations and procedures for protection of inland and offshore environment have been strictly controlled and monitored on a regular basis.

The division is ready to supply petroleum companies and other enterprises the service that satisfy safety and environmental protection requirements.





GAS - FACILITY - MANAGEMENT - DIVISION

XÍ NGHIỆP QUẢN LÝ - KHAİ THÁC CÁC CÔNG TRÌNH KHÍ GAS - FACILITY - MANAGEMENT - DIVISION

Quản lý và vận hành giàn nén khí nhỏ và giàn nén khí trung tâm (công suất tối đa 8,1 triệu m³/ngày) đảm bảo cung cấp khí cho hệ thống gas-lift mỏ Bạch Hổ và đưa khí vào bờ.

This division exercises management and control of small gas compression platform and a central gas compression platform (with maximum capacity of 8.1 million m³/day) in order to meet the demand of gas-lift system in White Tiger field and of inland utilization.

XÍ NGHIỆP VẬN TẢI CÔNG NGHỆ AUTOMOBILE TRANSPORT



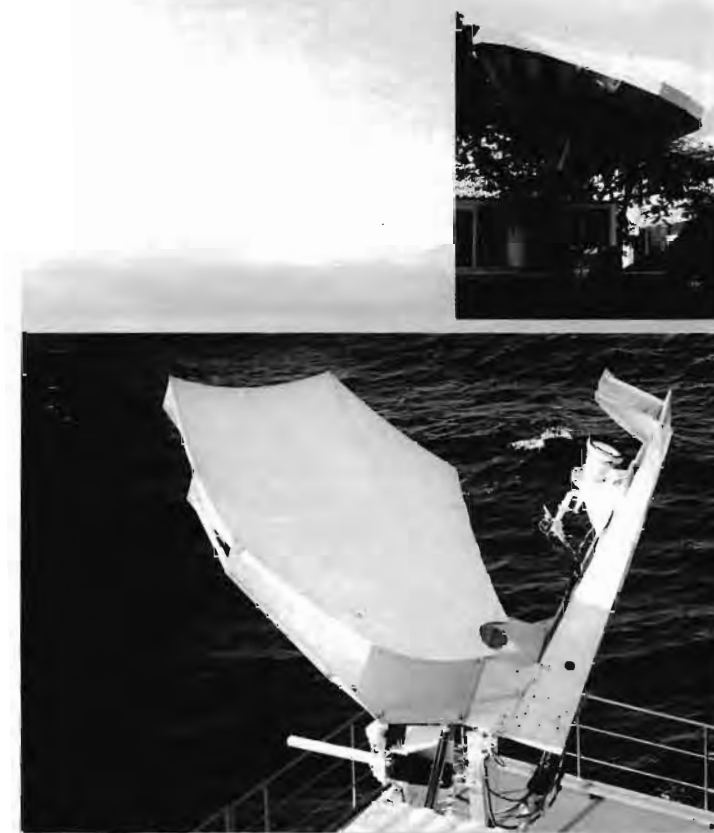
AUTOMOBILE TRANSPORT



BAN THÔNG TIN KỸ THUẬT COMMUNICATION SERVICE DIVISION

Được trang bị các hệ thống thông tin hiện đại bảo đảm thông tin thông suốt trong mọi tình huống từ nội bộ XNLD VSP: đất liền-biển (hai chiều), trong nước, đến quốc tế. Ban có khả năng dịch vụ thông tin bằng VOICE, DATA, FAX, COMPAQ.

With modern communication systems, this division has ensured good communication for J/V Vietsovpetro, to and from VSP offshore facilities and installations, to and from any other Vietnamese or international localities. The division is able to supply Voice, Data, Fax and Compaq communication services.



COMMUNICATION SERVICE DIVISION

TRƯỜNG KỸ THUẬT NGHỆP VỤ PERSONNEL TRAINING CENTER

Trong gần 20 năm tồn tại của mình, XNLD luôn luôn coi trọng đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật và công nhân lành nghề. Nhiều cán bộ khoa học kỹ thuật được đào tạo cơ bản, qua thực tế sản xuất đã trưởng thành có thể giải quyết được những vấn đề kỹ thuật, công nghệ, thiết kế do ngành công nghiệp dầu khí biển đòi hỏi. Số lượng công nhân kỹ thuật có chứng chỉ quốc tế không những đáp ứng những đòi hỏi của ngành dầu khí trong nước mà còn có khả năng đi và sẽ vươn ra làm dịch vụ ở nước ngoài và được đánh giá XNLD là cái nôi đào tạo cán bộ cho ngành dầu khí Việt Nam.

In 20 years of its life, VSP always places importance on training technical staff and skillful workers. Many science technique staff who have been basically trained, through practical experiences have become skillful and can handle many technical and design problems required by the petrol industry. The number of internationally qualified workers not only meets the local petrol industry demand but also shows the ability to provide international services. VSP is regarded as the cradle of staff for the petrol industry.



PERSONNEL TRAINING CENTER

TRUNG TÂM Y TẾ MEDICAL SERVICE DIVISION



Được trang bị các thiết bị y tế khá hiện đại để thực hiện các nhiệm vụ: cấp cứu, khám chữa bệnh định kỳ, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh phòng dịch, phòng chống bệnh nghề nghiệp...

Modern instruments and equipment facilitate emergency response, periodical medical examination and treatment, sanitation in industry, sanitation for disease prevention, precautionary measures against professional diseases and treatment.

ĐỘI BẢO VỆ VŨ TRANG ARMED SECURITY TEAM



CÁC HOẠT ĐỘNG HỮU NGHỊ - XÃ HỘI - TỪ THIỆN OTHER SOCIAL ACTIVITIES

Ngoài việc hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng năm, XNLD còn quan tâm đến các hoạt động xã hội và từ thiện, đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng cho địa phương tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và tham gia các chương trình xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa. Ngoài Bà Rịa-Vũng Tàu, XNLD còn ủng hộ kinh phí để giúp đỡ các địa phương khác để tôn tạo di tích lịch sử, xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ đồng bào khắc phục thiên tai lũ lụt v.v...

Để thực hiện công tác này, hàng năm Xí nghiệp trích một phần kinh phí từ 1,5 đến 3 triệu đô la Mỹ để hỗ trợ cho các địa phương. Tính đến nay, XNLD đã trích trên 17,6 triệu đô la Mỹ cho mục trên. Đặc biệt trong năm 1999 Xí nghiệp đã ủng hộ 1 triệu đô la Mỹ giúp đỡ đồng bào bị bão lụt miền Trung. Ngoài ra, từ quỹ phúc lợi và các khoản đóng góp của người lao động, Xí nghiệp đã ủng hộ trên 60 tỷ đồng.

Đặc biệt trong giai đoạn 1999-2001 Xí nghiệp đã thực hiện xóa đói giảm nghèo cho xã đảo Long Sơn thuộc thành phố Vũng Tàu với tổng kinh phí 3 tỉ đồng.

Trong năm 2002 tập thể CBCNV Nga trong XNLD Vietsovpetro đã ủng hộ 21.850 đô la Mỹ cho các huyện Châu Đức và Xuyên Mộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xây dựng nhà tình nghĩa.

Besides completing the annual assigned business production activities, Vietsovpetro also paid attention to the social and charity activities, contributing in infrastructure facility construction for Ba Ria Vung Tau and the famine & poor reducing programs and repaying activities. Besides Ba Ria Vung Tau, Vietsovpetro also supports for helping the other localities in history remains construction, affection houses construction, natural calamity relief...

To carry out this word, annually Vietsovpetro extracts a part of expenses from 1.5 - 3mil. USD to support for the localities. Till now, Vietsovpetro extracted over 17.6mil. USD for above purpose. Special, in 1999, Vietsovpetro supported one million USD to help the flood victims in the Midland. Besides, from welfare fund and contributions of labors, Vietsovpetro has supported over 60 bil. VND

Special from 1999-2001, Vietsovpetro carried out famine & poor reduces for Long Son island hamlet of Vung Tau City with total expenses 3 bil. VND

In 2002, all Russian staff of Vietsovpetro supported 21,850USD for Chau Duc District and Xuyen Moc District, Ba Ria Vung Tau in affection housing construction.



HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI VĂN HÓA & THỂ THAO Social Cultural Sport Activities





JV VIETSOVPETRO (VSP)

Office Address

Joint Venture "VIETSOVPETRO"
105 Le Loi, Vung Tau City, Vietnam
Telex: 061.045 VSP-VT
Tel: 84-64-839 871 - Fax: 84-64-839 857
www.vietsov.com.vn

Representative Office:

Ha Noi

Joint Venture "VIETSOVPETRO"
44, Nguyen Thai Hoc Street,
Ba Dinh District, Ha Noi, Vietnam
Tel: 84-4-845 7269 - Fax: 84-4-8231909

Ho Chi Minh City

Joint Venture "VIETSOVPETRO"
58/1, Ba Huyen Thanh Quan Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel: 84-8-932 0639 - Fax: 84-8-932 0640

Editor Board

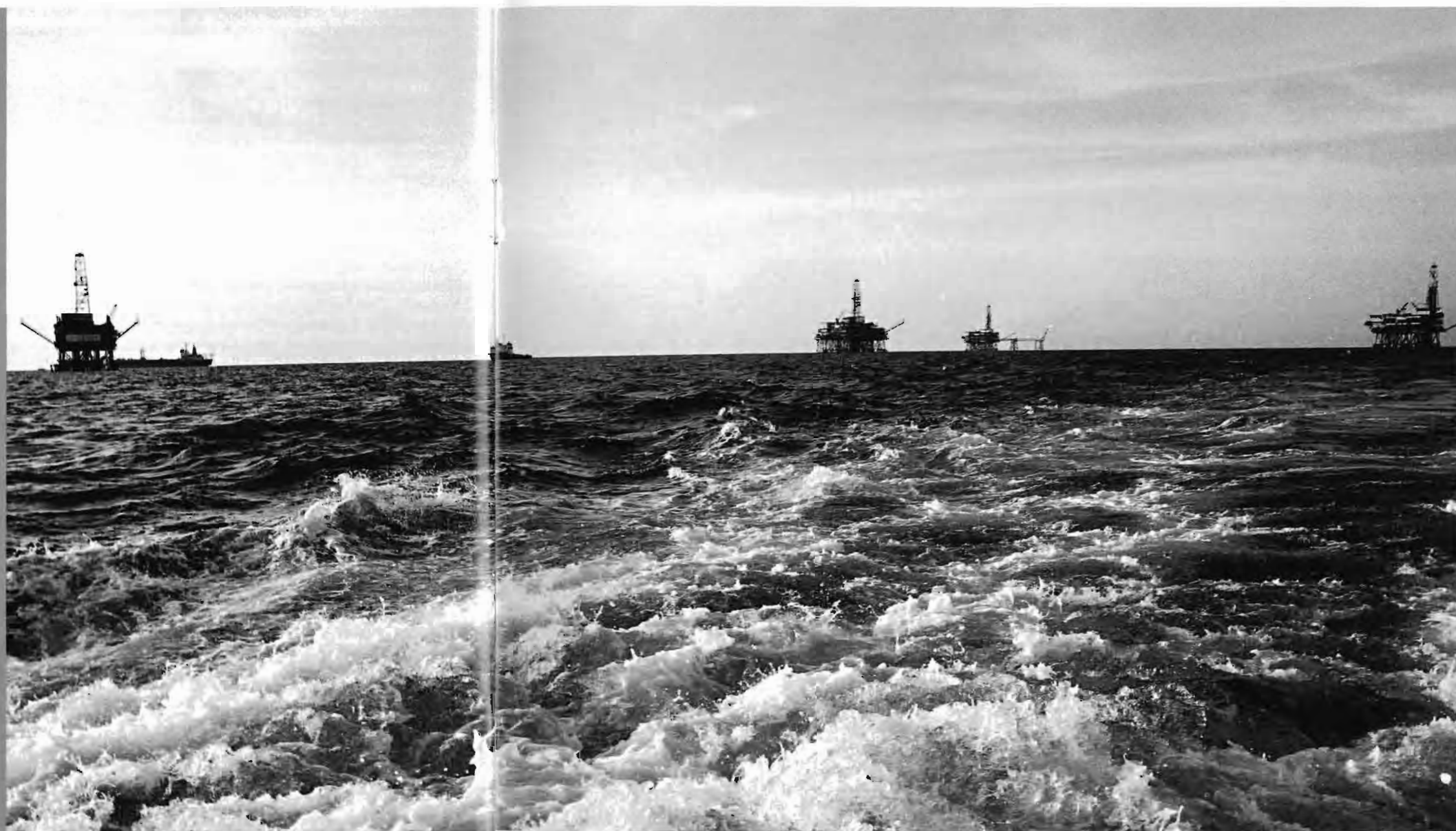
In-chief: Dr. Tran Le Dong

Members:

MBA Dang Minh Hong
Dr. Phung Van Tien
Vu Huong
Duong Tan Truong

Photographs:

Vu Huong



VIETSOVPETRO

105 Le Loi Street, Vung Tau, Vietnam

Phone: 84.64. 839871

Fax : 84.64. 839857

Website: www.vietsov.com.vn